

Bản án số: 47/2024/HS-PT
Ngày 23 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly

Thẩm phán:

Ông Đào Trọng Hải

Ông Phạm Trung Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 40/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Hoàng Ba L và Phạm Văn Đ, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

1. **Hoàng Ba L**, sinh năm 1989 tại tỉnh L; hộ khẩu thường trú: Số 151/15 C, Phường 8, V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Ấp Đông, xã Hòa L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; cha: Hoàng Văn P, sinh năm 1959 (đã chết); mẹ: Ba Thị H, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990; con: 03 người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 01/6/2023, đến ngày 27/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt)

2. **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1974 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Ấp Đông, xã L Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; cha: Phạm Văn Đ (đã chết); mẹ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 01/6/2023, đến ngày 09/6/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không kháng cáo và

không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/5/2023, Nguyễn Duy M, Phạm Văn Đ và một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đến quán nhậu không tên của Hoàng Ba L ở tổ 3, ấp Đông, xã Hoà L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại đây, L, M, Đ và người đàn ông (không rõ nhân thân) cùng rủ nhau đánh bài “Cào cái”. Cả nhóm chơi được một lúc thì người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch nghỉ chơi và ra về. Sau đó, Lê Văn C và Trần Hữu H đến quán nhậu cũng vào tham gia đánh bạc. Hoàng Ba L, Nguyễn Duy M, Phạm Văn Đ, Lê Văn C và Trần Hữu H đánh bạc đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an xã Hoà L phát hiện, bắt quả tang.

Thu giữ tại cH bạc: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 02 (hai) bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng và số tiền 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), gồm 2.550.000 đồng tại vị trí ngồi của Hoàng Ba L, 1.450.000 đồng tại vị trí ngồi của Phạm Văn Đ, 1.200.000 đồng tại vị trí ngồi của Lê Văn C, 150.000 đồng tại vị trí ngồi của Trần Hữu H và 900.000 đồng tại vị trí ngồi của Nguyễn Duy M.

Về cách thức đánh bạc: Những người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá để chơi bài “Cào cái” ăn thua bằng tiền. Một người sẽ làm “nhà cái”, những người chơi còn lại sẽ đặt cược số tiền cược trước mỗi ván chơi và phải công khai trên cH bạc. Giữa những người chơi và nhà cái sẽ so bài với nhau bằng cách tính điểm, nếu người chơi có điểm cao hơn nhà cái sẽ thắng được số tiền bằng với số tiền cược, nếu thua sẽ mất toàn bộ số tiền cược. Quy luật tính điểm như sau: Các lá bài có số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10, mỗi lá có số điểm tương ứng với con số đó; các lá bài có chữ J, Q và K, mỗi lá được tính là mười điểm; lá bài A (Át) được tính là một điểm. Trường hợp đặc biệt: Ai sở hữu được cả ba lá bài J, Q, K bất kỳ (gọi là “ba cào” hoặc “ba tiên”) thì thắng ngay ván chơi đó mà không cần tính điểm. Mỗi ván, mỗi người chơi sẽ được chia 03 lá bài, số điểm của người chơi được tính là hàng đơn vị của tổng điểm 03 lá bài được chia, thống nhất mỗi ván đặt cược cố định số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) và xoay vòng mỗi người chơi sẽ làm cái 03 ván.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

Hoàng Ba L tham gia đánh bạc với số tiền 3.250.000 đồng (lúc đầu L bỏ ra 1.000.000 đồng, sau đó bỏ thêm 2.250.000 đồng thu của khách nhậu), khi bị bắt quả tang còn lại 2.550.000 đồng.

Phạm Văn Đ tham gia đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, khi bị bắt quả tang còn lại 1.450.000 đồng.

Lê Văn C tham gia đánh bạc với số tiền 300.000 đồng, số tiền khi bị bắt quả tang là 1.200.000 đồng.

Trần Hữu H tham gia đánh bạc với số tiền 200.000 đồng, khi bị bắt quả tang còn lại 150.000 đồng.

Nguyễn Duy M tham gia đánh bạc với số tiền 800.000 đồng, số tiền khi bị bắt quả tang là 900.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 98/2023/HS-ST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ba L 09 (chín) tháng tù, nhưng được khấu trừ vào thời hạn tạm giam là 26 ngày (từ ngày 01/6/2023 đến ngày 27/6/2023) nên thời gian bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 08 (tám) tháng 04 (bốn) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 08 (tám) tháng tù, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam là 08 ngày (từ ngày 01/6/2023 đến ngày 09/6/2023) nên thời gian bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù là 07 (bảy) tháng 22 (hai mươi hai) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy M 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2023, bị cáo L và bị cáo Đ nộp đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L và bị cáo Đ giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo. Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm: Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và mức án đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ nào mới để làm căn cứ cho hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Đơn kháng cáo của các bị cáo gửi trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. *Về tội danh và điều luật áp dụng*:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 31/5/2023, tại quán nhậu không tên của Hoàng Ba L ở tổ 3, ấp Đông, xã Hoà L, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Hoàng Ba L, Phạm Văn Đ, Nguyễn Duy M, Lê Văn C và Trần Hữu H đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Cào cái” thì bị Công an xã Hòa L phát hiện bắt giữ quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 6.250.000 đồng (sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hoàng Ba L, Phạm Văn Đ và đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo*:

Hành vi phạm tội của bị cáo L và bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội và cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm.

Trong vụ án này, bị cáo L là người giữ vai trò chính, đã sử dụng địa điểm kinh doanh của mình để cho các bị cáo khác đánh bạc và tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất 3.250.000 đồng. Bị cáo Đ tham gia đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng nên chịu trách nhiệm sau bị cáo L.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân và áp dụng cho các bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo L mức án 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Đ mức án 08 tháng tù là phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới để làm căn cứ cho các bị cáo hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo.

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Ba L và bị cáo Phạm Văn Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Ba L và bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Ba L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến ngày 27/6/2023.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án; được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến ngày 09/6/2023.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Ba L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

Bị cáo Phạm Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2023/HS-ST ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 23/4/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- TAND thành phố Bà Rịa;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Chi cục THADS thành phố Bà Rịa;
- Bị cáo;
- Lưu: Tòa Hình sự, Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ly

